

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính
thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích thuộc
phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục các thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải có thể được thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân. Cụ thể:

- Lĩnh vực đường bộ: 52 thủ tục hành chính;
- Lĩnh vực đường sắt: 10 thủ tục hành chính;
- Lĩnh vực đường thủy nội địa: 43 thủ tục hành chính.

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo Quyết định này).

Điều 2.

2.1. Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm chỉ đạo thực hiện:

- Niêm yết danh mục thủ tục hành chính được thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích tại nơi tiếp nhận và trả kết quả và công khai trên trang thông tin điện tử (nếu có).

- Bổ sung phương thức giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích (nếu có) khi sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính.

- Chủ động phối hợp với đơn vị cung cấp dịch vụ bưu chính công ích trong việc xác định cụ thể số lượng, dịch vụ công ích sẽ cung cấp đối với các thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của đơn vị.

- Hàng năm căn cứ trên các thủ tục hành chính được ban hành kèm theo Quyết định này và các thủ tục hành chính mới được công bố, sửa đổi, bổ sung để thực hiện rà soát đồng thời kiến nghị Bộ Giao thông vận tải điều chỉnh danh mục thủ tục hành chính được thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích.

2.2. Vụ Pháp chế có trách nhiệm tổng hợp và trình Lãnh đạo Bộ ban hành Quyết định điều chỉnh danh mục thủ tục hành chính được thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng các Cục thuộc Bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ Thông tin - Truyền thông;
- Công TTĐT Bộ GTVT;
- Các Sở GTVT;
- Lưu: VT, PC (03).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Lê Đình Thọ



PHỤ LỤC

THỰC THỰC HIỆN ĐƯỢC VIỆC TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ QUA HỆ THỐNG BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH
THUỘC LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI

(Kèm theo Quyết định số 244/QĐ-BGTVT ngày 31 tháng 7 năm 2017)

STT	Tên TTHC	Hình thức tiếp nhận HS		Hình thức trả kết quả		Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Có thể tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính	Không tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính	Có thể trả qua dịch vụ bưu chính	Không trả qua dịch vụ bưu chính		
I- Lĩnh vực đường bộ							
1	Cấp Giấy phép liên vận Việt Nam – Lào cho phương tiện	x		x		Thông tư số 88/2014/TT-BGTVT	
2	Cấp Giấy phép vận tải đường bộ quốc tế Việt - Lào	x		x		Thông tư số 88/2014/TT-BGTVT	
3	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng lần đầu		x	x		Thông tư số 20/2010/TT-BGTVT; Thông tư số 59/2011/TT-BGTVT	
4	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng có thời hạn		x	x		Thông tư số 20/2010/TT-BGTVT; Thông tư số 59/2011/TT-BGTVT	
5	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng		x	x		Thông tư số 20/2010/TT-BGTVT; Thông tư số 59/2011/TT-BGTVT	
6	Cấp Giấy chứng nhận, đăng ký xe máy chuyên dùng tạm thời		x	x		Thông tư số 20/2010/TT-BGTVT;	

						Thông tư số 59/2011/TT-BGTVT	
7	Sang tên đăng ký xe máy chuyên dùng cho tổ chức, cá nhân do cùng một Sở Giao thông vận tải quản lý		x	x		Thông tư số 20/2010/TT-BGTVT; Thông tư số 59/2011/TT-BGTVT	
8	Xóa sổ đăng ký xe máy chuyên dùng		x	x		Thông tư số 20/2010/TT-BGTVT; Thông tư số 59/2011/TT-BGTVT	
9	Di chuyển đăng ký xe máy chuyên dùng		x	x		Thông tư số 20/2010/TT-BGTVT; Thông tư số 59/2011/TT-BGTVT	
10	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng cho chủ sở hữu xe máy chuyên dùng di chuyển đến		x	x		Thông tư số 20/2010/TT-BGTVT; Thông tư số 59/2011/TT-BGTVT	
11	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng bị mất		x	x		Thông tư số 20/2010/TT-BGTVT; Thông tư số 59/2011/TT-BGTVT	
12	Cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô	x		x		Nghị định số 86/2014/NĐ-CP	
13	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô	x		x		Nghị định số 86/2014/NĐ-CP	
14	Cấp phù hiệu xe nội bộ, xe trung chuyển, xe taxi, xe hợp đồng, xe vận tải hàng hóa bằng công-ten-nơ, xe kinh doanh vận tải hàng hóa, xe kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định, xe kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt	x		x		Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT	

15	Cấp lại phù hiệu xe nội bộ, xe trung chuyển, xe taxi, xe hợp đồng, xe vận tải hàng hóa bằng công-ten-nơ, xe kinh doanh vận tải hàng hóa, xe kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định, xe kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt	x		x		Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT	
16	Cấp biển hiệu xe ô tô vận tải khách du lịch	x		x		Thông tư liên tịch số 19/2015/TTLT-BGTVT-BVHTTDL	
17	Cấp lại biển hiệu xe ô tô vận tải khách du lịch	x		x		Thông tư liên tịch số 19/2015/TTLT-BGTVT-BVHTTDL	
18	Cấp đổi biển hiệu xe ô tô vận tải khách du lịch	x		x		Thông tư liên tịch số 19/2015/TTLT-BGTVT-BVHTTDL	
19	Cấp giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ	x		x		Thông tư số 46/2015/TT-BGTVT	
20	Cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo	x		x		Thông tư số 85/2014/TT-BGTVT	
21	Cấp Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế xe cơ giới cải tạo	x		x		Thông tư số 85/2014/TT-BGTVT	
22	Gia hạn Giấy phép vận tải qua biên giới Campuchia - Lào - Việt Nam và thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào và Campuchia		x	x		Thông tư số 63/2013/TT-BGTVT	
23	Cấp Giấy phép vận tải qua biên giới Campuchia - Lào - Việt Nam	x		x		Thông tư số 63/2013/TT-BGTVT	

24	Cấp Giấy phép liên vận Việt – Lào	x		x		Thông tư số 88/2014/TT-BGTVT	
25	Cấp lại Giấy phép liên vận Việt – Lào cho phương tiện	x		x		Thông tư số 88/2014/TT-BGTVT	
26	Cấp đổi, cấp lại kiến thức pháp luật về giao thông đường Chứng chỉ bồi dưỡng bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng	x		x		Thông tư số 06/2011/TT-BGTVT	
27	Gia hạn Giấy phép vận tải và thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Campuchia	x		x		Thông tư số 39/2015/TT-BGTVT	
28	Cấp Giấy phép liên vận Việt Nam - Campuchia	x		x		Thông tư số 39/2015/TT-BGTVT	
29	Công bố đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác	x		x		Thông tư số 48/2012/TT-BGTVT	
30	Công bố lại đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác	x		x		Thông tư số 48/2012/TT-BGTVT	
31	Công bố đưa bến xe khách vào khai thác	x		x		Thông tư số 49/2012/TT-BGTVT	
32	Công bố lại đưa bến xe khách vào khai thác	x		x		Thông tư số 49/2012/TT-BGTVT	
33	Công bố đưa bến xe hàng vào khai thác	x		x		Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT	
34	Đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định liên vận quốc tế giữa Việt Nam – Lào - Campuchia	x		x		Thông tư số 63/2013/TT-BGTVT	
35	Cấp Giấy phép đào tạo lái xe ô tô	x		x		Nghị định số 65/2016/ND-CP	
36	Cấp lại giấy phép đào tạo lái xe ô tô	x		x		Nghị định số 65/2016/ND-CP	
37	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận giáo viên dạy	x		x		Nghị định số	

	thực hành lái xe					65/2016/NĐ-CP	
38	Cấp, cấp lại Giấy phép xe tập lái	x		x		Nghị định số 65/2016/NĐ-CP	
39	Cấp mới, cấp lại giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 3	x		x		Nghị định số 65/2016/NĐ-CP	
40	Chấp thuận bố trí mặt bằng tổng thể hình sát hạch trung tâm sát hạch loại 1, loại 2	x		x		Nghị định số 65/2016/NĐ-CP	
41	Cấp giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 1, loại 2 đủ điều kiện hoạt động	x		x		Nghị định số 65/2016/NĐ-CP	
42	Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào các tuyến đường	x		x		Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT	
43	Cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đang khai thác	x		x		Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT	
44	Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với quốc lộ đang khai thác	x		x		Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT	
45	Cấp phép thi công công trình đường bộ trên quốc lộ đang khai thác	x		x		Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT	
46	Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức thi công của nút giao đầu nối vào quốc lộ	x		x		Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT	
47	Chấp thuận, cấp phép xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ đối với hệ thống quốc lộ đang khai thác	x		x		Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT	
48	Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình	x		x		Thông tư số	

	thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với quốc lộ đang khai thác					50/2015/TT-BGTVT	
49	Gia hạn chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức thi công nút giao đầu nối vào quốc lộ	x		x		Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT	
50	Cấp, cấp lại giấy phép lái xe quốc tế - IDP		x	x		Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT	
51	Cấp, cấp lại Giấy phép liên vận Việt Nam - Campuchia	x		x		Thông tư số 39/2015/TT-BGTVT	
52	Chấp thuận bổ sung, thay thế phương tiện khai thác tuyến vận tải hành khách định kỳ giữa hai nước Việt Nam và Trung Quốc	x		x		Thông tư số 23/2012/TT-BGTVT	

II- Lĩnh vực đường sắt

1	Cấp, cấp lại Chứng chỉ an toàn đối với doanh nghiệp kinh doanh vận tải đường sắt	x		x		Thông tư số 30/2014/TT-BGTVT	
2	Cấp, cấp lại Chứng chỉ an toàn đối với doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt	x		x		Thông tư số 30/2014/TT-BGTVT	
3	Sát hạch cấp mới, cấp lại giấy phép lái tàu	x		x		Thông tư số 76/2015/TT-BGTVT	
4	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký lần đầu, cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký cho phương tiện giao thông đường sắt	x		x		Thông tư số 01/2013/TT-BGTVT	
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký cho phương tiện giao thông đường sắt trong trường hợp mất, hư hỏng giấy chứng nhận đăng ký	x		x		Thông tư số 01/2013/TT-BGTVT	
6	Quyết định bãi bỏ đường ngang	x		x		Thông tư số	

7	Cấp giấy phép xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp đường ngang	x		x		62/2015/TT-BGTVT Thông tư số 62/2015/TT-BGTVT	
8	Gia hạn giấy phép xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp đường ngang	x		x		Thông tư số 62/2015/TT-BGTVT	
9	Cấp Giấy phép thi công xây dựng công trình trong phạm vi bảo vệ công trình đường sắt	x		x		Quyết định số 60/2005/QĐ-BGTVT; Thông tư số 28/2011/TT-BGTVT	
10	Gia hạn giấy phép thi công xây dựng công trình trong phạm vi bảo vệ công trình đường sắt	x		x		Quyết định số 60/2005/QĐ-BGTVT; Thông tư số 28/2011/TT-BGTVT	

III- Lĩnh vực đường thủy nội địa

1	Cấp giấy phép vận tải thủy qua biên giới Việt Nam – Campuchia cho phương tiện	x		x		Thông tư số 08/2012/TT-BGTVT; Thông tư số 03/2013/TT-BGTVT	
2	Cấp lại giấy phép vận tải thủy qua biên giới Việt Nam - Campuchia cho phương tiện	x		x		Thông tư số 08/2012/TT-BGTVT; Thông tư số 03/2013/TT-BGTVT	
3	Gia hạn thời gian lưu lại lãnh thổ việt Nam cho phương tiện vận tải thủy của Campuchia		x	x		Thông tư số 08/2012/TT-BGTVT; Thông tư số 03/2013/TT-BGTVT	
4	Chấp thuận vận tải hành khách, hành lý, bao gửi theo tuyến cố định đối với tổ chức, cá nhân có vốn đầu tư nước ngoài	x		x		Thông tư số 80/2014/TT-BGTVT	

5	Chấp thuận vận tải hành khách, hành lý, bao gửi theo tuyến cố định đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam	x		x		Thông tư số 80/2014/TT-BGTVT	
6	Chấp thuận vận tải hành khách ngang sông	x		x		Thông tư số 80/2014/TT-BGTVT	
7	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở dạy nghề thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa từ hạng ba trở lên, chứng chỉ chuyên môn trong phạm vi toàn quốc và các cơ sở dạy nghề trực thuộc Cục	x		x		Thông tư số 57/2014/TT-BGTVT	
8	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở dạy nghề thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa từ hạng ba trở lên, chứng chỉ chuyên môn trong phạm vi toàn quốc và các cơ sở dạy nghề trực thuộc Cục Đường thủy nội địa Việt Nam	x		x		Thông tư số 57/2014/TT-BGTVT	
9	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa	x		x		Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT	
10	Đăng ký lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	x		x		Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT	
11	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa	x		x		Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT	
12	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật	x		x		Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT	
13	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	x		x		Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT	

14	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	x		x		Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT	
15	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác	x		x		Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT	
16	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	x		x		Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT	
17	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa do bị mất, hỏng	x		x		Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT	
18	Xóa Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	x		x		Thông tư số 75/2014/TT-BGTVT	
19	Dự thi lấy Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng, máy trưởng hạng nhất, hạng nhì trong phạm vi toàn quốc; Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng từ hạng tư trở lên, máy trưởng từ hạng ba trở lên đối với các cơ sở dạy nghề trực thuộc Cục Đường thủy nội địa và dự kiểm tra lấy chứng chỉ chuyên môn đặc biệt	x		x		Thông tư số 56/2014/TT-BGTVT	
20	Cấp, cấp lại, chuyển đổi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng, máy trưởng hạng nhất, hạng nhì trong phạm vi toàn quốc; Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng từ hạng tư trở lên, máy trưởng từ hạng ba trở lên đối với các cơ sở dạy nghề trực thuộc Cục Đường thủy nội địa và chứng chỉ chuyên môn đặc biệt	x		x		Thông tư số 56/2014/TT-BGTVT	

21	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở dạy nghề thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa hạng tư, chứng chỉ huấn luyện an toàn cơ bản, chứng chỉ nghiệp vụ trong phạm vi địa phương	x		x		Nghị định số 78/2016/NĐ-CP	
22	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở dạy nghề thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa hạng tư, chứng chỉ huấn luyện an toàn cơ bản, chứng chỉ nghiệp vụ	x		x		Nghị định số 78/2016/NĐ-CP	
23	Dự thi, kiểm tra lấy giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng hạng ba, hạng tư, máy trưởng hạng ba, chứng chỉ chuyên môn nghiệp vụ (đối với địa phương chưa có cơ sở dạy nghề) và chứng chỉ huấn luyện an toàn cơ bản thuộc Sở Giao thông vận tải	x		x		Thông tư số 56/2014/TT-BGTVT	
24	Cấp, cấp lại, chuyển đổi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng hạng ba, hạng tư, máy trưởng hạng ba và chứng chỉ nghiệp vụ (đối với địa phương chưa có cơ sở dạy nghề), chứng chỉ huấn luyện an toàn cơ bản thuộc thẩm quyền của Sở Giao thông vận tải	x		x		Thông tư số 56/2014/TT-BGTVT	
25	Cấp, cấp lại, chuyển đổi chứng chỉ nghiệp vụ và chứng chỉ huấn luyện an toàn cơ bản thuộc thẩm quyền của Cơ sở dạy nghề	x		x		Thông tư số 56/2014/TT-BGTVT	
26	Dự kiểm tra lấy chứng chỉ nghiệp vụ và chứng chỉ huấn luyện an toàn cơ bản	x		x		Thông tư số 56/2014/TT-BGTVT	
27	Cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cho tất cả các loại phương tiện thủy nội địa	x		x		Thông tư số 48/2015/TT-BGTVT	

28	Chấp thuận chủ trương xây dựng cảng thủy nội địa	x		x		Thông tư số 50/2014/TT-BGTVT	
29	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa, đối với đường thủy nội địa quốc gia ủy quyền quản lý, đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương	x		x		Thông tư số 50/2014/TT-BGTVT	
30	Công bố lại hoạt động cảng thủy nội địa, đối với đường thủy nội địa quốc gia ủy quyền quản lý, đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương	x		x		Thông tư số 50/2014/TT-BGTVT	
31	Chấp thuận chủ trương xây dựng bến thủy nội địa	x		x		Thông tư số 50/2014/TT-BGTVT	
32	Cấp giấy phép hoạt động bến thủy nội địa	x		x		Thông tư số 50/2014/TT-BGTVT	
33	Cấp lại giấy phép hoạt động bến thủy nội địa	x		x		Thông tư số 50/2014/TT-BGTVT	
34	Cho ý kiến dự án xây dựng công trình liên quan đến giao thông đường thủy nội địa địa phương; đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương	x		x		Thông tư số 15/2016/TT-BGTVT	
35	Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông đối với công trình liên quan đến giao thông đường thủy nội địa địa phương; đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương	x		x		Thông tư số 15/2016/TT-BGTVT	
36	Công bố đóng, mở luồng, tuyến đường thủy	x			x	Thông tư số	

	nội địa chuyên dùng					15/2016/TT-BGTVT	
37	Cho ý kiến trong giai đoạn lập dự án đầu tư xây dựng công trình bảo đảm an ninh, quốc phòng trên đường thủy nội địa địa phương	x		x		Thông tư số 15/2016/TT-BGTVT	
38	Cho ý kiến trong giai đoạn lập dự án đầu tư xây dựng công trình trên tuyến đường thủy nội địa địa phương; đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương	x		x		Thông tư số 15/2016/TT-BGTVT	
39	Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông đối với các công trình thi công liên quan đến đường thủy nội địa địa phương; đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương	x		x		Thông tư số 15/2016/TT-BGTVT	
40	Chấp thuận vận tải hành khách, hành lý, bao gửi theo tuyến cố định bằng tàu cao tốc đối với tổ chức, cá nhân VN	x		x		Thông tư số 66/2014/TT-BGTVT	
41	Chấp thuận cho tàu khách cao tốc vận tải hành khách, hành lý, bao gửi theo hợp đồng chuyến	x		x		Thông tư số 66/2014/TT-BGTVT	
42	Chấp thuận cho tàu khách cao tốc vận tải hành khách, hành lý, bao gửi không có mục đích kinh doanh	x		x		Thông tư số 66/2014/TT-BGTVT	
43	Cấp biển hiệu phương tiện thủy vận chuyển khách du lịch	x		x		Thông tư liên tịch số 02/2016/TTLT-BGTVT-BVHTTDL	

Ghi chú: Đối với các thủ tục cấp, đổi Giấy phép lái xe được thực hiện theo Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ và các văn bản về triển khai thí điểm.